



TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
XÃ TIÊN HẢI

Hành chính phục vụ

BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ NGÀNH Y TẾ

1. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội.
2. Lĩnh vực Dân số, bà mẹ và trẻ em.
3. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội.
4. Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng.
5. Lĩnh vực trẻ em.

(Đính kèm các mã QR các trang kế tiếp để tra cứu nội dung thủ tục hành chính của từng lĩnh vực và nộp hồ sơ trực tuyến)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ SỐ TTHC TRÊN CSDLQG	Mã QR	Ghi chú
9. NGÀNH Y TẾ				
9.1. Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội				
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	1.014027		
2	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	1.014028		

3	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn	1.013822.H01		
4	Thực hiện, điều chỉnh, tạm dừng, thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn	1.013821.H01		
5	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	2.000477		
6	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	2.000282		
7	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	2.000286		
8	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	1.001731		

9	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	1.001776		
10	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	1.001699		
11	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	1.001653		
12	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	2.000355.000.00.00.H01		
9.2. Lĩnh vực: Dân số, Bà mẹ - Trẻ em				
1	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	2.001088.000 .00.00.H01		
9.3. Lĩnh vực: Phòng, chống Tệ nạn xã hội				

1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	2.001661		
2	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	3.000526		
3	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	3.000525		
4	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	3.000524		
5	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	3.000527		
9.4. Lĩnh vực: Thi đua khen thưởng				
1	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”	1.012422		
9.5. Lĩnh vực: Trẻ em				

1	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1.004944		
2	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1.004946		
3	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	2.001942		
4	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	2.001944		
5	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	1.004941		
6	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	2.001947		